

Động từ năng nguyện 要

Đúc kết công thức

(1) 每天早上他都要慢跑一个小时。

Měitiān zǎoshang tā dōu yào màn pǎo yí ge xiǎoshí.



(2) 你是一个学生，要好好儿学习。

Nǐ shì yí ge xuéshēng, yào hǎohāor xuéxí.

